

Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ thuộc Tiểu dự án 4, Dự án 5 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, năm 2025 tại Phường Kon Tum.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm về kỹ thuật. E-HSDT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) đạt bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

t_{ji} = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

w_{ji} = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

k = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

Trong đó:

S_j = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”

W_j = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”

n = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

¹Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.2 Mục 3 Chương này.

Mức điểm yêu cầu tối thiểu: 70 điểm. E-HSDT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về mặt kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức điểm quy định trong E-HSMT	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
1	Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	10	7
1.1	Trình bày đầy đủ, cụ thể, chi tiết phù hợp phạm vi công việc và yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, E-HSMT	10	
1.2	Trình bày đầy đủ, cụ thể phù hợp phạm vi công việc và yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, E-HSMT	7	
1.3	Trình bày sơ sài, đầy đủ phạm vi công việc và yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, E-HSMT	5	
1.4	Không trình bày hoặc trình bày không chính xác	0	
2	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	10	7
2.1	Trình bày đầy đủ, cụ thể, chi tiết phù hợp phạm vi công việc và yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, E-HSMT	10	
2.2	Trình bày đầy đủ, cụ thể phù hợp phạm vi công việc và yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, E-HSMT	7	
2.3	Trình bày sơ sài, đầy đủ phạm vi công việc và yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, E-HSMT	5	
2.4	Không trình bày hoặc trình bày không chính xác	0	
3	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	12	8,4
3.1	Có kế hoạch triển khai gói thầu cụ thể, chi tiết, khoa học, hợp lý, khả thi phù hợp tiến độ, phạm vi công việc và yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, E-HSMT	12	
3.2	Có kế hoạch triển khai gói thầu cụ thể, hợp lý, khả thi phù hợp tiến độ, phạm vi công việc và yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, E-HSMT	8,4	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức điểm quy định trong E-HSMT	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
3.3	Có kế hoạch triển khai gói thầu sơ sài, phù hợp tiến độ, phạm vi công việc và yêu cầu kỹ thuật nêu tại Chương V, E-HSMT	6	
3.4	Không có kế hoạch hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi	0	
4	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện	32	22
4.1	Mức độ tiện nghi của Hội trường và phòng ở	10	
4.1.1	Trình bày đáp ứng đầy đủ, cụ thể, chi tiết phạm vi công việc yêu cầu mức độ tiện nghi tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật, có file PDF hình ảnh để chứng minh mức độ tiện nghi	10	
4.1.2	Trình bày đáp ứng đầy đủ, cụ thể phạm vi công việc yêu cầu mức độ tiện nghi tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật, có file PDF hình ảnh để chứng minh mức độ tiện nghi	7	
4.1.3	Trình bày sơ sài, đầy đủ phạm vi công việc yêu cầu mức độ tiện nghi tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật; không có file PDF hình ảnh để chứng minh mức độ tiện nghi hoặc có file hình ảnh nhưng không đảm bảo mức độ tiện nghi	5	
4.1.4	Không có trình bày hoặc có nhưng không chính xác không đáp ứng yêu cầu mức độ tiện nghi tại Chương V. Yêu cầu kỹ thuật; không có file PDF hình ảnh để chứng minh mức độ tiện nghi hoặc có file hình ảnh nhưng không đảm bảo mức độ tiện nghi	0	
4.2	Bố trí nhân sự thực hiện gói thầu	12	
4.2.1	Có phương án bố trí nhân sự cụ thể, chi tiết, khoa học, hợp lý, khả thi phù hợp với kế hoạch thực hiện gói thầu của nhà thầu	12	
4.2.2	Có phương án bố trí nhân sự cụ thể, hợp lý, khả thi phù hợp với kế hoạch thực hiện gói thầu của nhà thầu	7	
4.2.3	Có phương án bố trí nhân sự sơ sài, phù hợp phù hợp với kế hoạch thực hiện gói thầu của nhà thầu	3	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức điểm quy định trong E-HSMT	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
4.2.4	Không có phương án hoặc có nhưng không hợp lý, khả thi	0	
4.3	Tiến độ thực hiện gói thầu	10	
4.3.1	Có Bảng tiến độ thực hiện gói thầu chi tiết, hợp lý, khả thi, phù hợp với Kế hoạch triển khai gói thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	10	
4.3.2	Có Bảng tiến độ thực hiện gói thầu hợp lý, khả thi, phù hợp với Kế hoạch triển khai gói thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	7	
4.3.3	Có Bảng tiến độ thực hiện sơ sài phù hợp với Kế hoạch triển khai gói thầu và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	5	
4.3.4	Không có Bảng tiến độ thực hiện hoặc có nhưng không chính xác	0	
5	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ	28	19,6
5.1	Phương pháp thực hiện dịch vụ	10	
5.1.1	Trình bày phương pháp chi tiết thực hiện dịch vụ cho thuê phòng khách sạn cho đại biểu cộng đồng và cán bộ xã, đem lại hiệu quả cao	10	
5.1.2	Trình bày phương pháp thực hiện dịch vụ cho thuê phòng khách sạn cho đại biểu cộng đồng và cán bộ xã, đem lại hiệu quả cao	5	
5.1.3	Không trình bày hoặc trình bày nhưng sơ sài, không chính xác	0	
5.2	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về dịch vụ	18	
5.2.1	Trình bày chính xác, cụ thể, chi tiết, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	18	
5.2.2	Trình bày cụ thể, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	9,6	

TT	Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật	Mức điểm quy định trong E-HSMT	
		Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
5.2.3	Không trình bày hoặc trình bày nhưng sơ sài không chính xác	0	
6	Bảo đảm vệ sinh môi trường và các điều kiện khác	5	3
6.1	Có biện pháp cụ thể, hợp lý Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	5	
6.2	Có biện pháp hợp lý Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động	3	
6.3	Không có biện pháp hoặc có nhưng không hợp lý	0	
7	Uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu	3	3
7.1	Nhà thầu có cam kết không vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 20, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ	3	
7.2	Nhà thầu vi phạm hoặc không có cam kết không vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 20, Nghị định số 214/2025/NĐ-CP của Chính phủ	0	
	Tổng điểm	100	70